

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 136/2025/TCSC/FIN-CV  
V/v. Giải trình biến động  
Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng  
Quý 2/2025 so với Quý 2/2024

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 07 năm 2025

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC (SSC)  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VNX)  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM (HOSE)

Căn cứ:

- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Báo cáo tài chính riêng Quý 2/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công giải trình về biến động kết quả kinh doanh theo Báo cáo kết quả hoạt động riêng Quý 2/2025 so với Quý 2/2024, cụ thể như sau:

**1. Tình hình kết quả kinh doanh**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Quý 2/2025	Quý 2/2024	Biến động (+/-)	Biến động (%)
1	2	3	4=(2-3)	5=4/3
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>61.728.274.325</b>	<b>50.084.986.263</b>	<b>11.643.288.062</b>	<b>23,2%</b>
<u>Trong đó hạng mục doanh thu chính:</u>				
- Lãi từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	14.287.255.523	11.818.389.994	2.468.865.529	20,9%
- Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	14.585.821.475	2.319.825.681	12.265.995.794	528,7%
- Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	5.689.710.000	4.797.360.000	892.350.000	18,6%
- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	7.374.670.055	8.743.341.525	(1.368.671.470)	-15,7%
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	19.232.712.684	21.525.479.742	(2.292.767.058)	-10,7%
- Doanh thu hoạt động tài chính	129.150.581	624.547.187	(495.396.606)	-79,3%

<b>Tổng Chi phí</b>	<b>41.180.286.346</b>	<b>31.469.787.291</b>	<b>9.710.499.055</b>	<b>30,9%</b>
<u>Trong đó hạng mục chi phí chính:</u>				
- Chi phí hoạt động kinh doanh	10.345.549.635	8.745.112.507	1.600.437.128	18,3%
- Chi phí tài chính	22.812.919.308	13.169.367.542	9.643.551.766	73,2%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.443.820.500	9.555.307.242	(2.111.486.742)	-22,1%
<b>Lợi nhuận trước thuế TNDN</b>	<b>20.547.987.979</b>	<b>18.615.198.972</b>	<b>1.932.789.007</b>	<b>10,38%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>17.436.073.325</b>	<b>15.843.590.010</b>	<b>1.592.483.315</b>	<b>10,05%</b>

## 2. Nguyên nhân biến động

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) Quý 2/2025 đạt 17,4 tỷ đồng, tăng hơn 10% so với Quý 2/2024 (lãi 15,8 tỷ đồng), sự biến động chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Về doanh thu:  
Tổng doanh thu Quý 2/2025 đạt 61,7 tỷ đồng, tăng 11,6 tỷ đồng (tương ứng tăng 23,2%) so với Quý 2/2024 (50,1 tỷ đồng), trong đó chủ yếu do:
  - Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) tăng 12,3 tỷ đồng (528,7%).
  - Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) tăng 2,5 tỷ đồng (20,9%);
  - Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) tăng 0,9 tỷ đồng (18,6%).
- Về chi phí:  
Tổng chi phí quý 2/2025 là 41,2 tỷ đồng, tăng 9,7 tỷ đồng (tương ứng 30,9%) so với cùng kỳ, chủ yếu do:
  - Chi phí tài chính tăng 9,6 tỷ đồng (73,2%) do lãi vay tăng;
  - Chi phí hoạt động kinh doanh tăng 1,6 tỷ đồng (18,3%);
  - Ngược lại, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 2,11 tỷ đồng (-22,1%).
- Do tổng doanh thu tăng mạnh hơn mức tăng của chi phí, nên kết quả dẫn đến Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý 2/2025 đạt 17,4 tỷ đồng, tăng 10,05% so với cùng kỳ năm trước.



Trân trọng.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn thư, FIN.



**NGUYỄN ĐỨC HIẾU**